

Số: 87/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2026

## NGHỊ QUYẾT

### Về phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030

#### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ TƯ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1184/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;*

*Xét Tờ trình số 1095/TTr-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra số 199/BC-BVHXXH ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng thế hệ thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng học tập, lao động, khởi nghiệp và đóng góp vào sự phát triển của Thành phố; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, đổi mới sáng tạo. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng nhu cầu nhân lực và định hướng phát triển của Thành phố. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh trong xây dựng Thành phố và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

## 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

### 2.1. Về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

a) Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên; 80% thanh niên công nhân, 80% thanh niên nông thôn, đặc khu, xã đảo và thanh niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh;

b) Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan. Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật và văn hóa tuân thủ pháp luật, kỹ năng phòng, chống vi phạm pháp luật thông qua hình thức trực tiếp, các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng;

c) Hằng năm, có ít nhất 25% thanh niên là người dân tộc thiểu số làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố, được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn.

### 2.2. Về giáo dục, đào tạo, mở rộng cơ hội học tập, nghiên cứu khoa học cho thanh niên

a) Đến năm 2030, trên 50% thanh niên tham gia và hoàn thành ít nhất 01 khóa học trực tuyến trên các nền tảng học tập trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) phù hợp, trong đó có nền tảng của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; trên 90% thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương được hỗ trợ tiếp cận học tập số thông qua thiết bị, Internet hoặc chương trình đào tạo trực tuyến phù hợp. Phần đầu 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương, 70% thanh niên là người dân tộc thiểu số đạt trình độ trung học cơ sở;

b) Đến năm 2030, ít nhất 30% thanh niên có trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam;

c) Đến năm 2030, phần đầu 90% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và kỹ năng lựa chọn nghề nghiệp; trong đó, thanh niên là học sinh, sinh viên đạt 100%;

d) Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên ứng dụng, triển khai công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học và công nghệ (so với năm 2020);

### 2.3. Về nâng cao chất lượng đào tạo nghề, tạo sinh kế bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

a) Đến năm 2030, có 80% thanh niên được phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản; phần đầu 40% thanh niên có kỹ năng số nâng cao, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI). Phần đầu 100% sinh viên các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo

dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng trên địa bàn Thành phố được trang bị kiến thức về chuyển đổi số và hội nhập quốc tế;

b) Đến năm 2030, ít nhất 35% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của thanh niên được kết nối, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được đầu tư, vay vốn từ nguồn kinh phí phù hợp hoặc tiếp cận nguồn vốn, chương trình hỗ trợ phù hợp theo quy định; ít nhất 25% doanh nghiệp khởi nghiệp mới do thanh niên làm chủ; ít nhất 250 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thanh niên được hỗ trợ nguồn lực ươm tạo, kết nối thị trường, nhà đầu tư;

c) Đến năm 2030, phần đầu 70% thanh niên được đào tạo nghề hoặc có kỹ năng nghề đạt chuẩn theo Khung kỹ năng nghề quốc gia; trên 90% thanh niên trong lực lượng lao động được đào tạo ở trình độ phù hợp với việc làm và nhu cầu thị trường lao động; 50% thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương được Nhà nước hỗ trợ phát triển kỹ năng nghề;

d) Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp, thiếu việc làm dưới 5%; có 40% thanh niên tham gia các hoạt động kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; phần đầu 70% thanh niên có việc làm bền vững, việc làm xanh, việc làm trong lĩnh vực công nghệ cao hoặc các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển của Thành phố; ít nhất 70% người lao động của Thành phố đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là thanh niên, tập trung vào các thị trường lao động có chất lượng, thu nhập cao; Hằng năm, có ít nhất 100.000 thanh niên được giải quyết việc làm;

đ) Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm mua bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, kỹ năng lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, 30% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch; hằng năm, phần đầu tạo việc làm ổn định cho ít nhất 80% thanh niên là bộ đội xuất ngũ có nhu cầu việc làm.

#### 2.4. Về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

a) Hằng năm, trên 85% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%, tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%);

b) Hằng năm, trên 85% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; trên 50% thanh niên được tiếp cận dịch vụ tư vấn tâm lý, hỗ trợ sức khỏe tâm thần; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, thông tin và dịch vụ phù hợp về phòng tránh vô sinh, hỗ trợ sinh sản;

c) Hằng năm, trên 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% thanh niên công nhân làm việc tại khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được khám sức khỏe, chăm sóc y tế định kỳ.

## 2.5. Về nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

a) Hằng năm, trên 95% thanh niên ở đô thị; 85% thanh niên ở nông thôn; 75% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật hoặc sáng tạo văn hóa, thể dục, thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng;

b) Hằng năm, trên 70% thanh niên được tiếp cận kiến thức, kỹ năng về xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở; mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới;

c) Đến năm 2030, 100% xã, phường, đặc khu có mô hình hỗ trợ thanh niên sống an toàn và ứng phó với bạo lực trên không gian mạng.

## 2.6. Về phát huy vai trò của thanh niên trong xây dựng hệ thống chính trị, tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

a) Quan tâm, tạo điều kiện thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn và đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, phấn đấu đến năm 2030 đạt các chỉ tiêu về thanh niên được đưa vào quy hoạch, đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý trong phạm vi Thành phố: 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi Thành phố; trong đó, tỷ lệ nữ đạt ít nhất 30%;

b) Hằng năm, phấn đấu 70% thanh niên tham gia hoạt động tình nguyện, hoạt động vì cộng đồng và được tập huấn, phổ biến kỹ năng ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh và bảo vệ môi trường; đến năm 2030, phấn đấu có ít nhất 100.000 lượt thanh niên Thành phố tham gia hoạt động giao lưu học thuật, trao đổi quốc tế theo các chương trình được cơ quan có thẩm quyền cho phép, trực tiếp hoặc trên nền tảng số;

## 3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

### 3.1. Nâng cao trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách phát triển thanh niên của các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương

a) Phổ biến và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên; cụ thể hóa thành nhiệm vụ phù hợp với chức năng, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của Thành phố, ngành, lĩnh vực và địa phương;

b) Bảo đảm thực hiện các chỉ tiêu phát triển thanh niên trong thực hiện các chương trình, kế hoạch của Thành phố về phát triển nguồn nhân lực, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và tăng trưởng xanh; xác định kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển thanh niên là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Chuẩn hóa, cập nhật số liệu thống kê về thanh niên Thành phố; khai thác, chia sẻ dữ liệu có liên quan theo quy định và điều kiện kết nối được cơ quan có

thẩm quyền cho phép; ứng dụng công cụ số phù hợp để tổng hợp, phân tích số liệu, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện;

d) Tăng cường trách nhiệm phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, tổ chức; giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức của thanh niên trong thực hiện Nghị quyết;

đ) Duy trì, nâng cao hiệu quả đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị với thanh niên theo quy định; tăng cường tiếp nhận, theo dõi, giải quyết và phản hồi các kiến nghị, đề xuất chính đáng của thanh niên sau đối thoại.

### 3.2. Xây dựng cơ chế, chính sách về thanh niên

Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các chính sách hỗ trợ thanh niên phù hợp với điều kiện Thành phố; chú trọng thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên là người dân tộc thiểu số, thanh niên tại đặc khu và địa bàn còn khó khăn; tập trung vào các nội dung:

a) Chính sách về đào tạo, thu hút và sử dụng nhân lực trẻ theo nhu cầu của các ngành, lĩnh vực; hỗ trợ thanh niên học tập suốt đời, phát triển kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng công nghệ cao; tạo điều kiện phát hiện, bồi dưỡng và sử dụng tài năng trẻ;

b) Chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tham gia các hoạt động kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; hướng dẫn thanh niên tiếp cận chương trình hỗ trợ, tín dụng chính sách, quỹ và nguồn vốn hợp pháp; tạo điều kiện kết nối ý tưởng, dự án khả thi với cơ sở ươm tạo, nhà đầu tư và thị trường;

c) Chính sách hỗ trợ việc làm và phát triển kỹ năng nghề cho thanh niên phù hợp với nhu cầu thị trường lao động; phối hợp nâng cao chất lượng đào tạo nghề, hỗ trợ thanh niên tiếp cận việc làm bền vững và các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển của Thành phố;

d) Chính sách để thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao và thanh niên tình nguyện đến công tác tại ngành, lĩnh vực, địa bàn còn thiếu nhân lực;

đ) Chính sách hỗ trợ thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tập trung vào các thị trường lao động có chất lượng, thu nhập cao;

### 3.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Nghị quyết này và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên; đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm thanh niên và điều kiện địa bàn, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn xã đảo, đặc khu; chú trọng nền tảng số và mạng xã hội;

b) Giáo dục, nâng cao kiến thức, văn hóa tuân thủ pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội; phối hợp tổ chức để học sinh,

sinh viên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố được giáo dục về lý tưởng cách mạng, đạo đức, kỹ năng mềm, lối sống văn hóa, lối sống xanh; về lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc, trách nhiệm công dân; về hướng nghiệp và kỹ năng lựa chọn nghề nghiệp; được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh, kỹ năng về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế trước khi tốt nghiệp;

c) Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe cho thanh niên, sức khỏe sinh sản; sức khỏe tâm thần, bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực, xâm hại, ma túy; tạo điều kiện để nữ thanh niên trên địa bàn được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản; tất cả thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu. Tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS; bệnh truyền nhiễm cơ bản; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên. Đẩy mạnh tư vấn cộng đồng, vận động thanh niên thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn. Chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ y tế cơ sở về cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên;

d) Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số và nhận thức của thanh niên về những tác hại trên môi trường mạng; trang bị kỹ năng số, kỹ năng tự bảo vệ và văn hóa ứng xử trên không gian mạng; nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa bạo lực mạng, bắt nạt trực tuyến; nghiên cứu, triển khai kênh tiếp nhận thông tin chính thức của các địa phương hoặc hình thức phù hợp khác có ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) để thanh niên có thể phản ánh, tố giác các hành vi bạo lực mạng, bắt nạt trực tuyến và nhận sự trợ giúp kịp thời, bảo đảm tính xác thực và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật; xây dựng các câu lạc bộ, mô hình “Thanh niên an toàn mạng” nhằm hình thành kỹ năng nhận biết, phòng tránh thông tin xấu, độc cho thanh niên trên không gian mạng; nhân rộng mô hình “Thanh niên an toàn mạng”;

đ) Đổi mới, đa dạng hóa hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên; khuyến khích thanh niên tham gia, sáng tạo trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp cận các giá trị văn hóa phù hợp với đặc điểm thanh niên Thành phố.

e) Tăng cường sự tham gia của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tuyên truyền, vận động thanh niên trên địa bàn thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân và tham gia dân quân tự vệ theo quy định.

### 3.4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

a) Tăng cường dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập suốt đời, nghiên cứu khoa học và phát triển kỹ năng; hướng dẫn thanh niên sử dụng nền tảng học tập số, khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) hiện có; mở rộng các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về ngoại ngữ, kỹ năng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và thích ứng nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu của thanh niên Thành phố;

b) Tăng cường phối hợp giữa cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp trên địa bàn; cập nhật, cung cấp thông tin thị trường lao động Thành phố để thanh niên lựa chọn ngành, nghề phù hợp; đẩy mạnh tư vấn hướng nghiệp, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm và các hoạt động phát huy sáng kiến của thanh niên;

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; kết nối thanh niên với doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở đào tạo, thị trường lao động và các nguồn lực hỗ trợ;

d) Hỗ trợ doanh nghiệp do thanh niên làm chủ kết nối với các cơ sở ươm tạo, doanh nghiệp đối tác, chuỗi cung ứng và thị trường phù hợp; tạo điều kiện tiếp cận nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp và chia sẻ kinh nghiệm quản trị;

đ) Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn tâm lý và trợ giúp pháp lý cho thanh niên trên địa bàn Thành phố; theo dõi, đánh giá nhu cầu chăm sóc sức khỏe của thanh niên; ứng dụng công cụ số trong tư vấn và cung cấp thông tin sức khỏe theo quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân;

e) Đầu tư xây dựng, nâng cấp, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao và công trình phúc lợi xã hội phục vụ thanh niên; tạo môi trường sống lành mạnh, góp phần xây dựng thể hệ thanh niên khỏe mạnh, văn minh và gắn kết cộng đồng; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên công nhân tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố;

g) Giới thiệu, khai thác các kênh thông tin, sản phẩm số phù hợp để phổ biến lối sống lành mạnh và kỹ năng an toàn trên mạng cho thanh niên; hướng dẫn sử dụng công cụ bảo vệ an toàn thông tin tại trường học, nhà văn hóa và điểm truy cập Internet công cộng; phối hợp phát hiện, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý nội dung, hoạt động trên không gian mạng có nguy cơ gây tác động tiêu cực đến thanh niên;

3.5. Tạo điều kiện cho thanh niên Thành phố tham gia giao lưu, trao đổi quốc tế

a) Tổ chức, phối hợp các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, giao lưu thanh niên với đối tác nước ngoài theo thẩm quyền và quy định về hợp tác quốc tế; ưu tiên nội dung về giáo dục, việc làm, chăm sóc sức khỏe, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với nhu cầu của thanh niên Thành phố;

b) Tạo điều kiện để thanh niên Thành phố nâng cao ngoại ngữ và kỹ năng giao lưu quốc tế; tham gia các chương trình trao đổi học thuật, hợp tác khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tình nguyện quốc tế phù hợp với quy định, điều kiện và nguồn lực của Thành phố.

3.6. Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi và đánh giá việc thực hiện Nghị quyết

a) Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đánh giá thực chất kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết; kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý khó khăn, vướng mắc;

b) Đảm bảo thực hiện tốt hệ thống thông tin, thống kê và chế độ báo cáo về thanh niên. Tổng hợp, phân tích số liệu về thanh niên Thành phố phục vụ theo dõi, đánh giá và đề xuất nhiệm vụ phù hợp;

c) Tăng cường cơ chế điều phối liên ngành trong công tác quản lý nhà nước về thanh niên, bao gồm trao đổi số liệu về thanh niên giữa các cơ quan Thành phố theo quy định; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển thanh niên;

d) Định kỳ sơ kết, tổng kết; biểu dương, khen thưởng và nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả theo quy định.

3.7. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố, các tổ chức của thanh niên và các tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; vận động tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trên địa bàn tham gia chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên;

b) Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố và các tổ chức của thanh niên đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên; chủ động đề xuất với cơ quan có thẩm quyền các mô hình, hoạt động cụ thể để thanh niên tham gia phát triển Thành phố; phối hợp triển khai sau khi được phê duyệt;

c) Các tổ chức, cá nhân liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập, củng cố tổ chức và hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam tại địa phương, cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức. Phát huy tính tích cực, chủ động, vai trò và trách nhiệm của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tạo điều kiện để thanh niên tham gia xây dựng, thực hiện, giám sát và phản biện xã hội đối với chính sách, pháp luật về thanh niên.

## **Điều 2. Kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 8 năm 2026.
2. Nghị quyết số 458/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 - 2030 hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa XI, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 27 tháng 8 năm 2026./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND - Tuyên).



**CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Minh**